Phụ lục: BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN VAY LẠI

(kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn vay lại bổ sung năm 2026		Chủ đầu tư
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó:	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Vốn vay lại	
							Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài			
	TỔNG SỐ								**54.788**	**54.788**	
1	Tiểu dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ	Kho bạc nhà nước khu vực XII	7853204	270-272	2749/QĐ-UBND ngày 24/8/2020; 2622/QĐ-UBND ngày 13/11/2024; 287/QĐ-UBND ngày 12/2/2025; 1408/QĐ-UBND ngày 02/6/2026	828.431	248.674	579.757	17.422	17.422	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng khu vực tỉnh
2	Tiểu dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ	Kho bạc nhà nước khu vực XII	7786649	270-272	2455/QĐ-UBND ngày 03/8/2020; 2622/QĐ-UBND ngày 13/11/2024; 1156/QĐ-UBND ngày 22/5/2025; 1396/QĐ-UBND ngày 02/6/2026	986.897	313.047	673.850	11.673	11.673	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng khu vực tỉnh
3	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2	Kho bạc nhà nước khu vực XII	7544621	280-338	613/QĐ-TTg ngày 08/5/2017; 562/QĐ-TTg ngày 18/5/2018; 141/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; 1611/QĐ- UBND ngày 02/7/2024; 2593/ QĐ-UBND ngày 02/10/2025	1.448.062	432.824	1.015.238	25.693	25.693	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng khu vực tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH